
MÔN: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Phương án nào dưới đây là nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Đảng đã chủ động triệu tập Hội nghị đại biểu toàn quốc ở Tân Trào.
- B. Cách mạng Việt Nam được sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.
- C. Ta đã xây dựng hậu phương quốc tế ngày càng vững chắc.
- D. Đảng đã đưa ra được đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

Câu 2: Phương án nào dưới đây không phải là nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) ở Việt Nam?

- A. Ngay từ đầu đã được nhà nước Liên Xô giúp đỡ.
- B. Đảng có đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.
- C. Nhân dân ta yêu nước, dám hy sinh vì độc lập của dân tộc.
- D. Sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ Pháp và thế giới.

Câu 3: Một trong những địa bàn ác liệt trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc (1979-1989)

- A. Mường Phay.
- B. Móng Cái.
- C. Vị Xuyên.
- D. Bắc Sơn.

Câu 4: Đặc điểm lớn của quan hệ quốc tế trong thời kỳ Chiến tranh lạnh là gì?

- A. Các nước thắng trận nô dịch, bóc lột các nước bại trận.
- B. Xung đột quyết liệt giữa các đế quốc về thị trường.
- C. Có sự phân tuyến triệt để, sâu sắc giữa các nước tư bản chủ nghĩa.
- D. Sự đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 5: Điền từ còn thiếu trong nhận định: “*Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam được tiến hành xuất phát từ yêu cầu [...] của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển đất nước*”.

- A. hoàn thành sớm.
- B. kết thúc nhanh.
- C. sống còn.
- D. giải quyết những tàn dư

Câu 6: Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ đã tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

- A. Chấm dứt chạy đua vũ trang trên phạm vi toàn cầu.
- B. Một trật tự thế giới mới đang dần hình thành.
- C. Liên Xô đẩy mạnh hợp tác với các nước tư bản chủ nghĩa.
- D. Không còn Liên Xô, hòa bình thế giới bị đe dọa nghiêm trọng.

Câu 7: Đường lối đổi mới giai đoạn 1986-1995 của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định phải

- A. đổi mới toàn diện và đồng bộ.
- B. hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng.
- C. đổi mới chính trị là trọng tâm.
- D. chú trọng phát triển kinh tế tri thức.

Câu 8: Phương án nào dưới đây phản ánh không đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự hai cực I an-ta đối với tình hình thế giới?

- A. Sức mạnh Mỹ bị suy giảm tương đối.
- B. Tiến trình toàn cầu hóa bị cản trở lớn.
- C. Hình thành xu thế đa cực, nhiều trung tâm.
- D. Thúc đẩy các nước đối thoại, hợp tác cùng có lợi.

Câu 9: Tháng 8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với mục đích

- A. tăng cường hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các thành viên.
- B. duy trì hòa bình, an ninh khu vực châu Á.
- C. hình thành liên minh chính trị đối trọng với các nước Đông Dương.
- D. ứng phó với những thay đổi của tình hình khu vực và thế giới.

Câu 10: Tiến hành đổi mới đất nước (1986), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định tinh thần kiên định, không thay đổi mục tiêu

- A. phát triển nền đại công nghiệp.
- B. trở thành thành viên ASEAN.
- C. xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- D. vì hòa bình, ổn định của khu vực.

Câu 11: Phương án nào dưới đây đánh giá đúng về hoạt động của ASEAN trong những năm 1967-1975?

- A. Hợp tác kinh tế được mở rộng, cơ cấu tổ chức từng bước hoàn thiện.
- B. Hợp tác khu vực trên lĩnh vực chính trị - xã hội được đẩy mạnh.
- C. Hợp tác còn lỏng lẻo, chưa có vị thế trên trường quốc tế.
- D. Hợp tác an ninh, chính trị, kinh tế, xã hội đều mở rộng.

Câu 12: Đảng Cộng sản Việt Nam xác định mặt trận hàng đầu của công cuộc Đổi mới về kinh tế giai đoạn 1986-1995 là

- A. nông nghiệp. B. công nghiệp. C. thương nghiệp. D. giao thông vận tải.

Câu 13: Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của ASEAN (1967) là do các nước trong khu vực Đông Nam Á

- A. có nhu cầu hợp tác để cùng phát triển.
B. đã giành được độc lập nhưng chưa tự chủ về kinh tế.
C. muốn hợp tác để chống lại chiến lược toàn cầu của Mỹ.
D. muốn tạo sức mạnh đẩy lùi ảnh hưởng của EU.

Câu 14: Những năm 80 của thế kỉ XX, ASEAN rất khó mở rộng thành viên vì

- A. ASEAN tập trung củng cố, hoàn thiện về tổ chức.
B. tổ chức còn lỏng lẻo, chưa có vị trí thế giới.
C. bị tác động của Chiến tranh lạnh và vấn đề Cam-pu-chia.
D. Mỹ đã gây áp lực lớn đối với các nước ở đây.

Câu 15: Việc Việt Nam gia nhập ASEAN (1995) có ý nghĩa như thế nào?

- A. Việt Nam có nhiều cơ hội tham gia giải quyết các vấn đề khu vực.
B. Việt Nam đã hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới.
C. ASEAN đã trở thành một tổ chức toàn Đông Nam Á.
D. ASEAN được tăng cường sức mạnh bảo vệ an ninh trên Biển Đông.

Câu 16: Thực hiện đường lối đổi mới, đến 2015, Việt Nam đạt được thành tựu nào trên lĩnh vực văn hóa - xã hội?

- A. đa dạng hóa các loại hình trường, lớp ở các bậc học.
B. Xóa bỏ được tình trạng lao động thất nghiệp.
C. Hoàn thành phổ cập giáo dục THPT.
D. Miễn mọi chi phí về chăm sóc y tế cho nông dân.

Câu 17: Đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1986-1996 và giai đoạn 1996-2006 đều

- A. tập trung xóa bỏ cơ chế kinh tế thị trường.
B. coi khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu.

C. coi trọng việc ngăn chặn sự hình thành nhà nước pháp quyền.

D. tập trung nâng tầm quan hệ với Mỹ thành đối tác chiến lược toàn diện.

Câu 18: Quyết định kết nạp Việt Nam (1995) có ý nghĩa như thế nào đối với ASEAN?

A. Biến ý tưởng xây dựng ASEAN của toàn khu vực thành hiện thực.

B. Sau 28 năm thành lập, ASEAN bắt đầu kết nạp thêm thành viên mới.

C. ASEAN trở thành một tổ chức khu vực không phân biệt chế độ chính trị.

D. Thúc đẩy cải thiện mối quan hệ giữa hai nhóm nước ở Đông Nam Á.

Câu 19: Điều 2, Hiến chương Liên hợp quốc (1945) quy định nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

A. Hợp tác phát triển có hiệu quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

B. Tôn trọng hòa bình và quyền cơ bản của con người.

C. Không tham gia các liên minh quân sự chống lại các quốc gia dân tộc khác.

D. bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc

Câu 20: Một trong những đóng góp của Liên hợp quốc trong quá trình hoạt động từ 1945 đến nay là

A. làm thất bại âm mưu trục lợi từ chiến tranh của các tập đoàn tư bản.

B. góp phần giải quyết các vụ tranh chấp, xung đột quốc tế và khu vực.

C. ngăn chặn thành công các quốc gia sản xuất vũ khí giết người hàng loạt.

D. ngăn chặn thành công việc phát triển vũ khí hạt nhân.

Câu 21: Phương án nào dưới đây phản ánh đúng sự thay đổi trong quan hệ quốc tế sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc?

A. Liên Xô - Mỹ đẩy mạnh hợp tác kinh tế, khoa học - kỹ thuật.

B. Mâu thuẫn Đông - Tây tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn căng thẳng.

C. Các cường quốc đẩy mạnh đối thoại, hợp tác hai bên cùng có lợi.

D. Các nước điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào ổn định chính trị.

Câu 22: Vì sao nói, Cách mạng tháng Tám năm 1945 là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. Giành chính quyền dựa vào lực lượng chính trị là chủ yếu.

B. Lật đổ ách thống trị hơn 100 năm của thực dân Pháp.

C. Mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

D. Lật đổ ách thống trị phát xít, đưa nhân dân lao động lên làm chủ đất nước.

Câu 23: Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954- 1975) được đánh giá là

A. Chiến công vang dội của phong trào hòa bình, dân chủ trên thế giới.

B. sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.

C. chiến công đột phá thành trì của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.

D. đòn tiến công làm sụp đổ hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mỹ.

Câu 24: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam có đặc điểm nổi bật gì?

A. Một đảng lãnh đạo hai chính quyền làm nhiệm vụ chung của cả nước.

B. Đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân trực trị điển hình ở châu Á.

C. Biết kết hợp sức mạnh của bộ đội địa phương với du kích, tự vệ.

D. Luôn kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Đọc đoạn tư liệu sau:

Bàn về thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, Hồ Chí Minh đã viết: "Vì sao có cuộc thắng lợi đó? Một phần là vì tình hình quốc tế thuận tiện cho ta. Nhất là vị lực lượng của cuộc toàn dân đoàn kết. Tất cả các dân tộc, các giai cấp, các địa phương, các tôn giáo đều nổi dậy theo lá cờ Việt Minh để tranh lại quyền độc lập cho Tổ quốc. Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai thắng được lực lượng đó".

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.19)

A. “Tình hình quốc tế thuận tiện” được nhắc trong đoạn trích là Liên Xô, Trung Quốc giúp đỡ ta.

B. Sức mạnh đoàn kết của toàn dân là một trong những nhân tố quan trọng làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.

C. Trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, Nhà nước ta tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trong Mặt trận Việt Minh.

D. Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã để lại bài học kinh nghiệm về nhận biết thời cơ và chớp thời cơ.

Câu 26: Đọc đoạn tư liệu sau:

"Nhìn chung, trong giai đoạn mới thành lập, ASEAN chỉ mới đạt được những thành tựu ban đầu. Là một tổ chức khu vực còn non yếu, lại chịu những tác động mạnh mẽ của cả tình hình chính trị trong nước lẫn sự chi phối của các cường quốc bên ngoài trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, những hoạt động của ASEAN trong 8 năm đầu (1967-1975) mới chỉ đặt nền móng ban đầu cho sự hình thành nhận thức chung, thống nhất giữa các thành viên hay nói cách khác là thời kì "xây dựng lòng tin và học cách hòa giải", tạo điều kiện tiền đề cho sự phát triển của ASEAN sau này."

(Lương Ninh chủ biên, Lịch sử Đông Nam Á, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2005, tr.472)

- a) Giai đoạn đầu, tổ chức ASEAN còn non yếu, bị tác động, chi phối từ nhiều phía.
- b) Một trong những biểu hiện "học cách hòa giải" của ASEAN trong 8 năm đầu hoạt động là giải quyết vấn đề quân tình nguyện Việt Nam ở Campuchia.
- c) Quan hệ Việt Nam - ASEAN (1967-1975) có những nghi ngờ, lạnh nhạt do bị tác động bởi mâu thuẫn Đông - Tây và chính sách của Mỹ ở Đông Nam Á.
- d) Việc "xây dựng lòng tin và học cách hòa giải" của ASEAN trong giai đoạn đầu đã tiếp tục củng cố, tạo tiền đề để hiện thực hóa ý tưởng hình thành Cộng đồng ASEAN

Câu 27: Đọc đoạn tư liệu sau:

"Chậm tháo gỡ các vướng mắc về cơ cấu, chính sách để tạo động lực, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhà nước nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân. Chưa quan tâm tổng kết thực tiễn, kịp thời chỉ ra phương hướng, biện pháp đổi mới kinh tế hợp tác để hợp tác ở nhiều nơi tan rã hoặc chỉ còn là hình thức cản trở sản xuất phát triển. Chưa giải quyết tốt một số chính sách để khuyến khích kinh tế tư nhân phát huy hết tiềm năng, chưa quản lý tốt thành phần kinh tế này. Quản lý kinh tế hợp tác liên doanh với nước ngoài còn có nhiều sơ hở" [Đánh giá 10 năm thực hiện đổi mới 1986-1995].

(Trần Bá Đức, Lịch sử Việt Nam từ 1975 đến nay, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 1997, tr.117)

- a) Thực hiện đổi mới, nền kinh tế Việt Nam có các thành phần kinh tế: quốc doanh, hợp tác xã, tư nhân, liên doanh với nước ngoài.
- b) 10 năm đầu đổi mới, kinh tế bước vượt qua khủng hoảng, bước đầu tăng trưởng là nhờ ta đã tạo điều kiện, phát huy lợi thế của thành phần kinh tế hợp tác xã.

c) Quá trình đổi mới về kinh tế, ta cũng từng bước hoàn thiện lý luận, nhận thức về kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

d) Đổi mới kinh tế ở Việt Nam và Trung Quốc đều có sự thừa nhận thành phần kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác liên doanh với tư bản nước ngoài.

Câu 28: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đối với Mỹ, sự sụp đổ của Liên Xô và sự tan rã Tổ chức Hiệp ước Vác-xa-va đã làm thay đổi tương quan lực lượng trên thế giới từ chỗ cân bằng sang có lợi cho các nước tư bản phát triển) Nhưng rõ ràng ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ mà Mỹ là siêu cường duy nhất khó trở thành hiện thực bởi sự phản ứng, cạnh tranh của rất nhiều đối trọng, trước hết là Tây Âu và Nhật Bản, kể đến là Trung Quốc và Liên bang Nga và cả hàng trăm quốc gia đang phát triển đang tích cực đấu tranh chống sự áp đặt và can thiệp của các nước lớn”.

(Hoàng Văn Hiến, Nguyễn Viết Thảo, Quan hệ quốc tế từ 1945 đến 1995, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.93)

a) Sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã làm thay đổi tương quan lực lượng trên thế giới theo hướng có lợi cho các nước tư bản chủ nghĩa.

b) Trong và sau Chiến tranh lạnh, Mỹ luôn nuôi tham vọng thiết lập trật tự thế giới do Mỹ lãnh đạo.

c) Từ khi Trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ, Nhật Bản và Tây Âu trở thành những đối thủ cản trở tham vọng bá chủ thế giới của Mỹ.

d) Các quốc gia đang phát triển cũng góp phần thúc đẩy sự hình thành trật tự thế giới “đa cực, nhiều trung tâm”.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.D	2.A	3.C	4.D	5.C	6.B	7.A	8.B	9.A	10.C
------------	------------	------------	------------	------------	------------	------------	------------	------------	-------------

11.C	12.A	13.A	14.C	15.A	16.A	17.B	18.C	19.D	20.B
21.C	22.D	23.B	24.A						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Đảng đã đưa ra được đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo là nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Chọn D.

Câu 2 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời nhưng chưa được nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao. Năm 1950, các nước lần lượt đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam trong đó có Liên Xô. Vì vậy, ngay từ đầu đã được nhà nước Liên Xô giúp đỡ không phải là nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) ở Việt Nam.

Chọn A.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc.

Cách giải:

Một trong những địa bàn ác liệt trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc (1979-1989) là Vị Xuyên (Hà Giang).

Chọn C.

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Chiến tranh Lạnh là sự đối đầu giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do Mỹ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe. Đặc điểm lớn nhất của chiến tranh Lạnh là quan hệ quốc tế luôn trong tình trạng đối đầu căng thẳng, đẩy thế giới vào nguy cơ xuất hiện chiến tranh thế giới thứ ba.

Chọn D.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (1986)

Cách giải:

Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam được tiến hành xuất phát từ yêu cầu sống còn của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển đất nước.

Chọn C.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự hai cực I – an – ta sụp đổ.

Cách giải:

Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ đã tạo điều kiện cho trật tự thế giới mới hình thành, đó là trật tự đa cực.

Chọn B.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung công cuộc đổi mới (1986) ở Việt Nam.

Cách giải:

Đường lối đổi mới giai đoạn 1986-1995 của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định phải đổi mới toàn diện và đồng bộ.

Chọn A.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Tiến trình toàn cầu hóa bị cản trở lớn phản ánh không đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự hai cực I-an-ta đối với tình hình thế giới.

Chọn B.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung sự thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Tháng 8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với mục đích tăng cường hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các thành viên.

Chọn A.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung công cuộc Đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

Cách giải:

Tiến hành đổi mới đất nước (1986), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định tinh thần kiên định, không thay đổi mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chọn C.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Hợp tác còn lỏng lẻo, chưa có vị thế trên trường quốc tế đánh giá đúng về hoạt động của ASEAN trong những năm 1967-1975.

Chọn C.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung công cuộc Đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

Cách giải:

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định mặt trận hàng đầu của công cuộc Đổi mới về kinh tế giai đoạn 1986-1995 là nông nghiệp.

Chọn A.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của ASEAN (1967) là do các nước trong khu vực Đông Nam Á có nhu cầu hợp tác để cùng hợp tác phát triển.

Chọn A.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Những năm 80 của thế kỉ XX, ASEAN rất khó mở rộng thành viên vì bị tác động của Chiến tranh lạnh và vấn đề Cam-pu-chia.

Chọn C.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Việc Việt Nam gia nhập ASEAN (1995) có ý nghĩa là Việt Nam có nhiều cơ hội tham gia giải quyết các vấn đề khu vực.

Chọn A.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung thành tựu công cuộc Đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

Cách giải:

Thực hiện đường lối đổi mới, đến 2015, Việt Nam đạt được thành tựu trên lĩnh vực văn hóa - xã hội là đa dạng hoá các loại hình trường, lớp ở các bậc học.

Chọn A.

Câu 17 (VD):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

Đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1986-1996 và giai đoạn 1996-2006 đều coi khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu.

Chọn B.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Quyết định kết nạp Việt Nam (1995) có ý nghĩa đối với ASEAN là ASEAN trở thành một tổ chức khu vực không phân biệt chế độ chính trị.

Chọn C.

Câu 19 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Điều 2, Hiến chương Liên hợp quốc (1945) quy định nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

Chọn D.

Câu 20 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Một trong những đóng góp của Liên hợp quốc trong quá trình hoạt động từ 1945 đến nay là góp phần giải quyết các vụ tranh chấp, xung đột quốc tế và khu vực.

Chọn B.

Câu 21 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Sau khi chiến tranh Lạnh kết thúc, trật tự hai cực I – an – ta sụp đổ, các cường quốc đẩy mạnh đối thoại, hợp tác, điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào phát triển kinh tế.

Chọn C.

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Cách mạng tháng Tám năm 1945 là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc Việt Nam vì đã lật đổ ách thống trị của phát xít Nhật, đưa nhân dân lao động lên làm chủ đất nước.

Chọn D.

Câu 23 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) được đánh giá là sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.

“Mãi mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”

Chọn B.

Câu 24 (VD):

Phương pháp:

Phân tích.

Cách giải:

Sau khi Hiệp định Giơ – ne – vơ được kí kết, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng còn ở miền Nam Mỹ nhanh chóng thể chân Pháp dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm nhằm biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ, chia cắt lâu dài Việt Nam. Với hoàn cảnh lịch sử đặc biệt như vậy, từ năm 1954 – 1975, cách mạng Việt Nam thực hiện đồng thời cả hai nhiệm vụ cách mạng. Miền Bắc xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương lớn cho miền Nam, còn miền Nam thì tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Chọn A.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, “Tình hình quốc tế thuận tiện” là Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện. b) Đúng, sức mạnh đoàn kết của toàn dân là một trong những nhân tố quan trọng làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.
- c) Sai, Trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, Nhà nước ta tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trong mặt trận Tổ quốc.
- d) Đúng, Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã để lại bài học kinh nghiệm về nhận biết thời cơ và chớp thời cơ.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, giai đoạn đầu, tổ chức ASEAN còn non yếu, bị tác động, chi phối từ nhiều phía.

b) Sai, vì đến cuối những năm 70 – đầu những năm 80 của thế kỉ XX vấn đề Campuchia mới xuất hiện.

c) Đúng, quan hệ Việt Nam - ASEAN (1967-1975) có những nghi ngờ, lạnh nhạt do bị tác động bởi mâu thuẫn Đông - Tây và chính sách của Mỹ ở Đông Nam Á.

d) Sai, việc “xây dựng lòng tin và học cách hòa giải” của ASEAN trong giai đoạn đầu đã tiếp tục củng cố, tạo tiền đề để hiện thực hóa ý tưởng hình thành Cộng đồng ASEAN.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, thực hiện đổi mới, nền kinh tế Việt Nam có các thành phần kinh tế: quốc doanh, hợp tác xã, tư nhân, liên doanh với nước ngoài.
- b) Sai, 10 năm đầu đổi mới, kinh tế bước vượt qua khủng hoảng, bước đầu tăng trưởng là nhờ ta đã tạo điều kiện, phát huy lợi thế của nền kinh tế thị trường có sự quản lí, định hướng của nhà nước.
- c) Đúng, Quá trình đổi mới về kinh tế, ta cũng từng bước hoàn thiện lý luận, nhận thức về kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.
- d) Đúng, Đổi mới kinh tế ở Việt Nam và Trung Quốc đều có sự thừa nhận thành phần kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác liên doanh với tư bản nước ngoài.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã làm thay đổi tương quan lực lượng trên thế giới theo hướng có lợi cho các nước tư bản chủ nghĩa.
- b) Đúng, sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã làm thay đổi tương quan lực lượng trên thế giới theo hướng có lợi cho các nước tư bản chủ nghĩa.

- c) Sai, ngay khi chiến tranh Lạnh đang diễn ra, Nhật Bản và Tây Âu trở thành những đối thủ cản trở tham vọng bá chủ thế giới của Mỹ.
- d) Đúng, các quốc gia đang phát triển cũng góp phần thúc đẩy sự hình thành trật tự thế giới “đa cực, nhiều trung tâm”.